

THƯ VIỆN  
TỈNH SƠN LA

ĐC.27  
L302S

DC5262

- BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH SƠN LA



**LỊCH SỬ**  
**CÔNG TÁC ĐẢNG**  
**CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ**  
**TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN**  
**TỈNH SƠN LA**  
**(1945 - 2010)**



NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

ĐẢNG ỦY- BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH SƠN LA

ĐC. 27

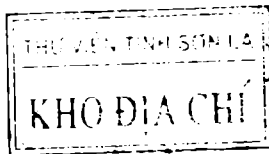
L 30.40

**LỊCH SỬ  
CÔNG TÁC ĐẢNG  
CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ**

**TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA  
(1945 - 2010)**

*(Lưu hành nội bộ)*

- 5262



**NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN  
HÀ NỘI - 2010**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:**  
**ĐẢNG ỦY - BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH SƠN LA**

**CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN:**

Tiến sỹ **Thào Xuân Sùng**, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Đảng ủy quân sự tỉnh Sơn La.

Đại tá **Hoàng Ngọc Dũng**, Chỉ huy trưởng Bộ CHQS tỉnh.

Đại tá **Nguyễn Xuân Hoà**, Chính ủy Bộ CHQS tỉnh.

Đại tá **Quàng Văn Tâm**, Phó CHT, TMT Bộ CHQS tỉnh.

Đại tá **Cầm Văn Câu**, Phó Chính ủy Bộ CHQS tỉnh.

Đại tá **Lê Anh Thư**, Phó CHT Bộ CHQS tỉnh.

Đại tá **Bùi Như Thắng**, Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh.

Đại tá **Thiều Thái Ngọc**, Phó TMT Bộ CHQS tỉnh.

Thượng tá **Nguyễn Thanh Tùng** - Chủ nhiệm Hậu cần, Bộ CHQS tỉnh.

Thượng tá **Nguyễn Anh Dũng** - Chủ nhiệm Kỹ thuật, Bộ CHQS tỉnh.

**BAN BIÊN SOẠN:**

Trung tá **Đình Thanh Tùng**, Trưởng ban Khoa học công nghệ môi trường. Bộ CHQS tỉnh.

Thượng tá **Lò Văn Vương**, Trợ lý Ban KHCN,MT. Bộ CHQS tỉnh.

Thượng tá **Lù Hoàng Trung**, Trợ lý Ban KHCN,MT. Bộ CHQS tỉnh.

Thượng úy **Phạm Tiến Bình**, Nhân viên Ban KHCN,MT. Bộ CHQS tỉnh.

## LỜI GIỚI THIỆU

Hơn nửa thế kỷ xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của lực lượng vũ trang Sơn La, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam quang vinh và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, trực tiếp là Đảng uỷ, Bộ tư lệnh Quân khu 2 và Tỉnh uỷ Sơn La, lực lượng vũ trang Sơn La đã đoàn kết một lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, không ngừng trưởng thành và ngày càng lớn mạnh. Trong đó, hoạt động công tác đảng, công tác chính trị luôn giữ một vai trò hết sức quan trọng, góp phần cụ thể hoá mọi chủ trương, đường lối về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự của Đảng, vận dụng một cách sáng tạo vào điều kiện thực tế của địa phương; làm tốt công tác tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

Thực tiễn 65 năm qua, được Đảng chăm lo, xây dựng, giáo dục và rèn luyện, hoạt động công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trang Sơn La từng bước hoàn thiện về cơ chế lãnh đạo, xác lập vị trí, vai trò của cơ quan chính trị và cán bộ chính trị trong các đơn vị bộ đội chủ lực và lực lượng vũ trang địa phương, đã đạt hiệu quả cao nhất. Hoạt động công tác đảng, công tác chính trị góp phần làm cho lực lượng vũ trang tỉnh là lực lượng chính trị trung thành, tin cậy trong mọi thời kỳ đấu tranh cách mạng của Đảng và nhân dân, là lực lượng nòng cốt, là chỗ dựa tinh thần của mọi lực lượng trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc cũng như xây dựng quê hương.

Chấp hành Chỉ thị số 191/CT của Đảng uỷ Quân sự Trung ương và Bộ Quốc phòng; Hướng dẫn số 97/KH của Tổng cục Chính trị về nghiên cứu biên soạn lịch sử công tác đảng, công tác

chính trị ở các đơn vị, lực lượng vũ trang địa phương; Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-BTL ngày 04 - 01 - 2010 của Tư lệnh Quân khu 2 về việc giao đề tài nghiên cứu khoa học; Thông báo số 916-TB/TU của Thường trực Tỉnh uỷ Sơn La đã nhất trí chủ trương nghiên cứu đề tài “Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Sơn La (1945 - 2010)” của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Quyết định số 646/QĐ - UBND, ngày 19 - 3 - 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đã phê duyệt tổ chức, cá nhân chủ trì đề tài khoa học năm 2010.

Nhân dịp kỷ niệm 65 năm ngày truyền thống lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Sơn La (26/8/1945 - 26/8/2010), Đảng uỷ, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tổ chức nghiên cứu, biên soạn cuốn sách: “Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Sơn La (1945 - 2010)”. Nội dung cuốn sách nhằm làm sáng tỏ hoạt động công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trang địa phương tỉnh Sơn La 65 năm qua, trong xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, làm cơ sở nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, đồng thời nhằm giáo dục, bồi dưỡng cho cán bộ chiến sĩ lực lượng vũ trang, thế hệ trẻ và nhân dân về truyền thống anh hùng bất khuất của quê hương trong chiến tranh giải phóng dân tộc và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Từ đó phấn đấu, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức cách mạng, đoàn kết, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc đổi mới của đất nước, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, bảo vệ quê hương, bảo vệ Tổ quốc. Từ hiện thực lịch sử sinh động đã qua, đúc kết những kinh nghiệm quý báu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang địa phương của Đảng bộ tỉnh Sơn La, từ đó kế thừa, phát triển cả về lý luận và thực tiễn hoạt động công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trang địa phương trong giai đoạn cách mạng mới. Đồng thời thông qua những sự kiện nhằm làm sáng tỏ những quan điểm lớn của Đảng được Đảng bộ

tỉnh và Đảng bộ quân sự tỉnh Sơn La vận dụng vào tổ chức xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân địa phương, làm cơ sở nâng cao chất lượng tổng hợp và phát huy sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang tỉnh.

Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn cuốn sách, chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ chu đáo, tận tình của các cơ quan Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam; Phòng Khoa học công nghệ, môi trường Quân khu 2; Bộ chỉ huy quân sự các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Hoà Bình; Sở Khoa học công nghệ, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Hội Khoa học lịch sử tỉnh Sơn La; các đồng chí cán bộ lão thành cách mạng, các đồng chí cựu chiến binh, các đồng chí cán bộ, lãnh đạo, chỉ huy thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La các thời kỳ.

Đảng uỷ, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ quý báu của Đảng uỷ, Bộ tư lệnh Quân khu 2; Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh Sơn La, các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã chỉ đạo, tham gia, đóng góp ý kiến hoàn chỉnh cuốn sách này.

Đảng uỷ, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc cuốn sách: ***Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Sơn La (1945 - 2010)***”.

Trong quá trình nghiên cứu, biên soạn đề tài, ban biên tập đã rất cố gắng, nhưng do có khó khăn về tài liệu lưu trữ, lịch sử công tác đảng, công tác chính trị là loại hình nghiên cứu còn mới mẻ và rất khó, trình độ người viết có hạn nên không thể tránh khỏi thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của bạn đọc để cuốn sách tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện trong lần xuất bản sau.

**ĐẢNG ỦY - BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH SƠN LA**

# MỞ ĐẦU

## SƠN LA - ĐỊA BÀN CHIẾN LƯỢC QUAN TRỌNG, TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC VÀ ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG

### I. SƠN LA - ĐỊA BÀN CHIẾN LƯỢC QUAN TRỌNG

Sơn La là tỉnh vùng cao biên giới nằm ở phía Tây - Tây Bắc thủ đô Hà Nội. Phía Nam có Sông Mã là ranh giới tự nhiên với tỉnh Hòa Bình và Luông - Pha - Bông, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Phía Bắc giáp với tỉnh Yên Bái. Phía Đông giáp với tỉnh Phú Thọ, Hòa Bình. Phía Đông Nam tiếp giáp tỉnh Thanh Hoá. Phía Tây tiếp giáp với tỉnh Điện Biên.

Thời Hùng Vương, địa bàn Sơn La nằm trong Bộ Tân Hưng của nhà nước Văn Lang. Đời Lý (1010 - 1225), thuộc châu Lâm Tây. Đời nhà Trần (1225-1400) thuộc đạo Đà Giang và Quy Hoá. Đời nhà Lê, 16 châu Thái thuộc phủ Gia Hưng. Đời nhà Nguyễn gọi là vùng Thập Châu thuộc tỉnh Hưng Hoá. Theo dư địa chí của Nguyễn Trãi thì phủ Gia Hưng có 1 huyện, 5 châu, 42 động. Đó là huyện Thanh Xuyên gồm 1 thôn 2 động và các châu: châu Việt, châu Mai. Địa bàn 5 châu này thì có 4 châu chính là vùng đất Sơn La ngày nay.

Năm 1882, thực dân Pháp đánh chiếm Bắc Kỳ lần thứ hai, trong đó có kế hoạch đánh chiếm tỉnh Hưng Hoá. Theo Tổng mệnh lệnh số 4 ngày 11 - 6 - 1885 của Đờccuốcxý (Decourcy) tỉnh Hưng Hoá nằm trong Quân khu miền Tây, tiếp đó nằm trong Đạo quan binh thứ tư Sơn La (theo Nghị định ngày 20 - 8 - 1891 của Toàn quyền Đông Dương). Sau đó Đạo quan binh thứ tư Sơn La tách thành Tiểu Quân khu Vạn Bú và Tiểu Quân khu Lai Châu.

# MỤC LỤC

Lời giới thiệu.	5
<b>MỞ ĐẦU: SƠN LA - ĐỊA BÀN CHIẾN LƯỢC QUAN TRỌNG, TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC VÀ ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG.</b>	8
I Sơn La địa bàn chiến lược quan trọng.	8
II. Truyền thống cần cù sáng tạo trong lao động, anh dũng bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm của nhân dân Sơn La trước khi có Đảng lãnh đạo	15
<b>CHƯƠNG I: CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH SƠN LA THỜI KỲ CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954)</b>	20
I Sự hình thành các lực lượng vũ trang và xác lập chế độ công tác đảng, công tác chính trị đầu tiên ở Sơn La.	20
II Công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trang tỉnh Sơn La những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1947 - 1950).	41
III Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tiến hành công tác đảng, công tác chính trị, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, làm nòng cốt trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1951 - 1954).	63
<b>CHƯƠNG 2: CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TRONG XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU, BẢO VỆ HẬU PHƯƠNG, CHI VIỆN CHIẾN TRƯỜNG, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954 - 1975).</b>	89
I Công tác đảng, công tác chính trị góp phần xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh, tham gia xây dựng kinh tế và sẵn sàng chiến đấu (1954 -1965).	89
II Công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng hậu phương, cùng cả nước đánh thắng chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ (1965 - 1968).	120
III Công tác đảng, công tác chính trị trong củng cố hậu phương, chi viện chiến trường, góp phần đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ (1969 - 1972).	148
IV Công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng lực lượng vũ trang bảo vệ vững chắc hậu phương, tiếp tục chi viện cho tiền tuyến, giải phóng miền Nam thống nhất tổ quốc (1973 - 1975).	170
<b>CHƯƠNG 3: CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TRONG XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG SƠN LA VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, GÓP PHẦN THỰC HIỆN THẮNG LỢI HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC: XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1976 - 2010)</b>	191
I Công tác đảng, công tác chính trị trong xây và củng cố lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện (1976 - 1986)	191



II	Công tác đảng, công tác chính trị thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ đổi mới đất nước (1986 - 2010).	264
1	Công tác đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang tỉnh thời kỳ đầu thực hiện sự nghiệp đổi mới đất nước (1986 - 1990).	271
2	Công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng lực lượng vũ trang tỉnh ngày càng phát triển vững mạnh (1991-1995).	296
3	Công tác đảng, công tác chính trị trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ quan, đơn vị bộ đội địa phương vững mạnh toàn diện (1996 - 2000).	306
4	Công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng lực lượng vũ trang Sơn La ngày càng vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước (2001 - 2005).	327
5	Tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ Chính uỷ, Chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, (2005-2010).	350
	- Kết luận	373
	- Phụ lục	385

**LỊCH SỬ**  
**CÔNG TÁC ĐẢNG, CÔNG TÁC CHÍNH TRI**  
**TRONG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**  
**(1945 - 2010)**

***Chịu trách nhiệm xuất bản:***

**Đại tá Hoàng Ngọc Dũng.**  
**Chỉ huy trưởng. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.**

***Chủ nhiệm đề tài:***

**Đại tá Nguyễn Xuân Hoà.**  
**Chính uỷ. Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.**

***Phụ trách bản thảo:***

**Trung tá Đinh Thanh Tùng.**  
**Trưởng ban Khoa học, công nghệ, môi trường. Bộ chỉ huy**  
**quân sự tỉnh.**

***Sưu tầm ảnh, tư liệu:***

**Ban Khoa học công nghệ, môi trường**  
**Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La.**

---

*In 400 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 tại Công ty Cổ phần in Sơn La.*  
*Giấy phép xuất bản số: 89/QĐUNI, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, cấp ngày*  
*04 tháng 10 năm 2010. Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 296 - 10/CXB/395 -*  
*40/QĐND. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2010.*